

Số: 67 /BC-PGDĐT

Điện Biên, ngày 16 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ học kỳ I và nhiệm vụ học kỳ II năm học 2022 - 2023

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên.

Thực hiện Văn bản số 47/SGDĐT-VP ngày 09/01/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ học kỳ I và nhiệm vụ học kỳ II năm học 2022 - 2023;

Phòng GD&ĐT báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ học kỳ I và nhiệm vụ học kỳ II năm học 2022 - 2023, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ HỌC KỲ I

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi

Phòng GD&ĐT luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Sở GD&ĐT, Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, sự phối hợp giúp đỡ của các phòng ban chuyên môn, các đoàn thể huyện và Đảng ủy, UBND các xã.

Đội ngũ đoàn kết, khắc phục khó khăn, yên tâm công tác; đa số đội ngũ có ý thức tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Các chính sách hỗ trợ học sinh của Nhà nước tiếp tục được thực hiện là điều kiện thuận lợi để huy động và duy trì số lượng học sinh.

Nhận thức của nhân dân các dân tộc trong huyện về công tác giáo dục đã có nhiều chuyển biến tích cực.

2. Khó khăn

Địa bàn huyện rộng, đa số đời sống đồng bào dân tộc vùng biên giới còn khó khăn, tỷ lệ đói nghèo cao, nhiều điểm trường mầm non và tiểu học xa trung tâm.

Nguồn kinh phí cho đầu tư sửa chữa, nâng cấp các trường rất hạn chế, vẫn còn phòng học, phòng công vụ, phòng ở bán trú học sinh là phòng tạm.

Trình độ giáo viên còn chưa đồng đều.

II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh, Sở GD&ĐT và điều kiện thực tế của huyện, Phòng GD&ĐT chủ động tham mưu UBND huyện

ban hành kế hoạch thời gian năm học, Chỉ thị nhiệm vụ năm học; phối hợp với các phòng ban, cơ quan, đoàn thể huyện, đảng ủy, chính quyền các xã làm tốt công tác phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện (giao số lớp, số học sinh, số người làm việc, điều động, luân chuyển, tăng cường viên chức, bổ nhiệm CBQL; giao ngân sách và phê duyệt các chế độ học sinh; huy động các nguồn lực tu sửa cơ sở vật chất trường lớp học, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn; bồi dưỡng chính trị cho đội ngũ, kết nạp đảng viên, huy động học sinh ra lớp...)¹; ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nhiệm vụ các cấp học, các lĩnh vực tới các trường².

Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra năm học 2022-2023 theo đúng tiến độ; đến thời điểm 30/12/2022 đã kiểm tra được 17/23 trường, đạt 73,9%³ qua đó kịp thời nắm bắt thông tin, điều chỉnh những bất cập, khắc phục những hạn chế để phát triển nhà trường. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại được thực hiện nghiêm túc theo quy định.

Phòng GD&ĐT tổ chức các cuộc thi học sinh cấp huyện theo quy định của Bộ, Sở GD&ĐT, tham gia có hiệu quả cuộc thi cấp tỉnh. Tổ chức thành công Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện đối với cấp mầm non và THCS, thành lập đoàn giáo viên tham gia Hội thi cấp tỉnh trong tháng 2-3/2023⁴.

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia được thực hiện có hiệu quả; Phòng đã kiểm tra rà soát hồ sơ của 13 trường; trong học kỳ I, Sở GD&ĐT kiểm định, công nhận 13 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 100% kế hoạch năm học 2022-2023 (4 trường MN, 3 trường TH, 6 trường

¹ Quyết định 3289/QĐ-UBND, ngày 20/12/2021 của UBND huyện Điện Biên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2022, huyện Điện Biên; Quyết định 485/QĐ-UBND, ngày 25/02/2022 của UBND huyện Điện Biên về việc Giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo các xã thuộc huyện năm 2022 (năm học 2022-2023); Quyết định 2564/QĐ-UBND, ngày 12/8/2022, của UBND huyện Điện Biên về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022-2023, đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn huyện Điện Biên; Chỉ thị số 03/CT-UBND, ngày 31/8/2022 của Chủ tịch UBND huyện Điện Biên về Chỉ thị thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023 trên địa bàn huyện Điện Biên; Quyết định số 2481/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND huyện về giao số lớp, số học sinh, số lượng người làm việc cho các đơn vị trường học thuộc huyện năm học 2022-2023;

² Công văn số: 887/PGDĐT-GDMN, Công văn số 886/PGDĐT-GDTH, Công văn số: 884/PGDĐT-THCS về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm giáo dục MN, TH, THCS năm học 2022 – 2023; Công văn số 983/HD-GDĐT ngày 30/8/2022 của phòng GD&ĐT về việc Hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng năm học 2022-2023; Công văn số 896/GDĐT-VP ngày 23/8/2022 của phòng GD&ĐT về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục dân tộc năm học 2022-2023; Công văn số 856/PGDĐT-KHTC ngày 16/8/2022 của phòng GD&ĐT về việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch tài chính năm học 2022-2023; Công văn số 915/KH-GDĐT ngày 24/8/2022 của phòng GD&ĐT về việc Kế hoạch công tác kiểm tra năm học 2022-2023; Công văn số 871/CV-PGDĐT ngày 18/8/2022 của phòng GD&ĐT về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học năm học 2022-2023; Công văn số 1021/PGDĐT-VP ngày 14/9/2022 của phòng GD&ĐT huyện Điện Biên về triển khai kế hoạch công tác năm học 2022-2023...

³ Trong năm học 2022-2023: Dự kiến kiểm tra 23/65 trường, chiếm 35,4%; đến 13/01/2022 đã kiểm tra được 17/23 trường (trong đó, kiểm tra rà soát hồ sơ kiểm định chất lượng giáo dục 13 trường: 4 trường MN, 3 trường TH, 6 trường THCS; kiểm tra chuyên đề, kiểm tra toàn diện 4 trường: 1 trường MN, 1 trường TH, 2 trường THCS).

⁴ Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh THCS cấp huyện có 20/32 sản phẩm đạt giải đạt 62,5% (trong đó 01 Giải Nhất, 01 Giải Nhì, 05 Giải Ba, 13 Giải Khuyến khích). Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh THCS cấp tỉnh có 02/02 sản phẩm đạt giải đạt 100% (trong đó: 01 Giải Nhì, 01 Giải Ba,). Thi học sinh giỏi giải toán trên máy tính cầm tay cấp huyện; kết quả 27/47 học sinh đạt giải, đạt 57,4% (trong đó 01 giải Nhất, 02 giải Nhì; 05 giải Ba; 19 giải KK). Tham gia thi học sinh giỏi giải toán trên máy tính cầm tay cấp tỉnh; kết quả 17/20 học sinh đạt giải, đạt 85% (trong đó 01 giải Nhì; 01 giải Ba; 15 giải KK). Thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp huyện; kết quả 168/292 học sinh đạt giải, đạt 57,5% (trong đó 3 giải Nhất, 8 giải Nhì; 28 giải Ba; 129 giải KK). Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp huyện đối với cấp mầm non, THCS (tổng số 275/282 giáo viên được công nhận GVĐG đạt 97,5%)

THCS)⁵. Tính đến 30/12/2022, toàn huyện có 59/65 trường đạt chuẩn quốc gia⁶, đạt 90,8 87,7% (tăng 3,1% số trường đạt chuẩn quốc gia so với cùng kỳ năm trước); trong đó 28/65 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 đạt 43% (tăng 9 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 so với cùng kỳ năm trước). Có 55/65 trường được đánh giá ngoài⁷ (tăng 4 trường được kiểm so với cùng kỳ năm trước).

Sở GD&ĐT đã kiểm tra thẩm định công nhận Thư viện tiên tiến 09 trường (PTDTBT TH xã Mừng Nhà; TH Yên Cang xã Sam Mứn, TH xã Thanh Chấn; THCS xã Thanh Hưng, THCS xã Thanh Xương, THCS xã Pom Lót, THCS xã Núa Ngam, THCS xã Thanh An, THCS xã Thanh Chấn).

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh, công khai minh bạch các thủ tục hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; tăng cường trao đổi thông tin điện tử, sử dụng có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến mức độ 2.

Công tác truyền thông được triển khai thực hiện có hiệu quả với các hình thức đa dạng, bám sát nhiệm vụ, chủ đề năm học 2022 - 2023 là "Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo", đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền các hoạt động chào mừng năm học mới, các hoạt động chuyên môn, các hội thi, cuộc thi của giáo viên, học sinh; các hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp, hoạt động kỷ niệm 40 năm ngày Nhà Giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2022)...; qua đó các thông tin, hoạt động của ngành được truyền tải kịp thời tới toàn thể đội ngũ và người dân, tạo niềm tin, sự đồng thuận, ủng hộ trong triển khai thực hiện. Việc thực hiện quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí được thực hiện nghiêm túc từ Phòng tới các trường.

Hoạt động hội đồng trường của các trường thực hiện theo Điều lệ tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT về ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học: quyết nghị các chỉ tiêu trong năm học, giám sát việc thực hiện các quyết nghị và việc thực hiện công tác dân chủ trong trường học.

Chỉ đạo các trường thực hiện nghiêm túc công tác công khai, dân chủ trong trường học; 100% các trường xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT⁸ góp phần tích cực trong việc xây dựng khối đoàn kết nội bộ trong các nhà trường.

Những mô hình thực hiện các phong trào thi đua trong năm học: Không.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

- Tổng số 65 trường (trong đó 26 trường MN, 22 trường TH, 17 trường

⁵ 4 trường MN: Thanh Luông, Hoàng Công Chất; Hẹ Muông, Sam Mứn, 3 trường TH: PTDTBT TH xã Mừng Nhà, TH Yên Cang xã Sam Mứn, TH xã Thanh Chấn; 6 trường THCS: THCS xã Thanh Hưng, THCS xã Thanh Xương, THCS xã Pom Lót, THCS xã Núa Ngam, THCS xã Thanh An, THCS xã Thanh Chấn.

⁶ THCS: 16/17, tiểu học: 21/22 trường; mầm non: 22/26; trong đó 28 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 đạt 43% (10 trường mầm non, 10 trường TH, 8 trường THCS).

⁷ MN: 22/26, TH: 18/22, THCS: 15/17 trường.

⁸ Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; Công khai thu chi tài chính các chế độ chính sách cán bộ, giáo viên, học sinh; bảng lương, thực đơn ăn hàng ngày học sinh ...

THCS); giữ nguyên số trường so với năm học trước.

- Toàn ngành có 891 lớp; so với cùng kỳ năm học trước giảm 2 lớp.

Cấp MN: Tổng số 305 nhóm/lớp; trong đó: Nhà trẻ 91 nhóm, mẫu giáo 214 lớp (riêng lớp mẫu giáo 5 tuổi: 116 lớp), giữ nguyên số lớp so với năm học trước.

Cấp tiểu học: Tổng số 389 lớp, (Trong đó: khối 1: 87 lớp; khối 2: 84 lớp; khối 3: 73 lớp; khối 4: 70 lớp; khối 5: 75 lớp), giữ nguyên số lớp so với năm học trước.

Cấp THCS: Tổng số 197 lớp (trong đó: khối 6: 50 lớp, khối 7: 50 lớp, khối 8: 48 lớp; khối 9: 49 lớp). So với năm học trước giảm 2 lớp (khối 7 tăng 2 lớp, khối 8 giảm 4 lớp, khối 9 giảm 1 lớp)

- Năm học 2022-2023, đã huy động được tổng số 24.078 học sinh; giảm 122 học sinh so với cùng kỳ năm học trước. Tổng số học sinh dân tộc là 18.192. Trong đó:

Cấp Mầm non: Huy động 7348 trẻ, trong đó trẻ nhà trẻ 1961 trẻ, mẫu giáo 5387 trẻ (5 tuổi: 1914), số học sinh/lớp là 24,1. So với cùng kỳ năm học trước giảm 213 trẻ, so với kế hoạch UBND tỉnh giao giảm 67 trẻ, nguyên nhân giảm là do quy mô dân số giảm, học sinh đi học nhờ các địa bàn huyện khác. Số học sinh dân tộc là 5572 trẻ.

Cấp Tiểu học: Huy động 9995 học sinh (trong đó: khối 1: 1958 học sinh; khối 2: 2039 học sinh; khối 3: 1999 học sinh; khối 4: 1894 học sinh; khối 5: 2105 học sinh), số học sinh/lớp đạt tỉ lệ 25,7; so với năm học trước giảm 20 học sinh. Số học sinh dân tộc là 7536 học sinh.

Cấp THCS: Huy động 6.735 học sinh (trong đó khối 6: 1802 học sinh, khối 7: 1747 học sinh; khối 8: 1628 học sinh; khối 9: 1558 học sinh), số học sinh/lớp đạt 34,2 (tăng 0,9 so với cùng kỳ năm trước); so với năm học trước tăng 111 học sinh; so với kế hoạch tỉnh giao tăng 65 học sinh. Số học sinh dân tộc là 5084 học sinh.

- Về tỷ lệ huy động học sinh ra lớp:

Cấp Mầm non: Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ 3-36 tháng tuổi ra lớp 1948/3612 đạt 53,9 %. So với cùng kỳ năm học trước tăng 2,3%, so với kế hoạch tỉnh giao vượt 1,6%), tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi ra lớp đạt 99,9% (đạt kế hoạch UBND tỉnh giao), tỷ lệ trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100% (vượt 0,1% so với kế hoạch tỉnh giao).

Cấp Tiểu học: Tỷ lệ huy động 6 tuổi vào lớp 1 và 6-10 tuổi đạt 99,9% (tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt kế hoạch huyện, tỉnh giao, huy động 6-10 tuổi vượt 0,1% kế hoạch huyện, tỉnh giao).

Cấp THCS: Tỷ lệ huy động dân số 11 tuổi vào lớp 6 đạt 98,4%; huy động dân số 11-14 tuổi học THCS đạt 98,2%. So với năm học trước và so với kế hoạch tỉnh giao: tỷ lệ dân số 11 tuổi vào lớp 6 và 11-14 tuổi học THCS đều tăng 0,1%.

Tổng số cán bộ, giáo viên hiện có của các đơn vị trường học tính đến 30/12/2022 là 1808 biên chế, trong đó 158 cán bộ quản lý, 1509 giáo viên, 141 nhân viên (giảm 08 biên chế so với cùng kỳ năm học trước); đảng viên hiện có 1136 người, so sánh cùng kỳ năm học trước tăng 65 đảng viên.

- Về cơ sở vật chất: Hiện toàn ngành có 1104 phòng học (gồm phòng học và phòng chức năng), trong đó: 843 phòng kiên cố, chiếm 76,4%; 250 phòng bán kiên cố chiếm 22,6%; 11 phòng tạm chiếm 1%). Số phòng xây mới 11 phòng.

210 phòng công vụ đáp ứng khoảng 80% nhu cầu; 163 phòng nội trú học sinh đáp ứng 60% nhu cầu. 65/65 trường có công trình nước, công trình vệ sinh đạt chuẩn.

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KỲ I

1. Rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo

Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp điều chỉnh tăng số học sinh/lớp; kết quả tỷ lệ học sinh/lớp cấp MN đạt 24,1 trẻ/lớp; cấp TH đạt 25,7 học sinh/lớp; cấp THCS đạt 34,8 học sinh/lớp. So với cùng kỳ năm học trước số học sinh/lớp cấp THCS tăng 0,9 học sinh/lớp.

2. Nâng cao, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Các trường thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, Quyết định số 2136/QĐ-SGDĐT, ngày 29/5/2020 của Sở GD&ĐT về ban hành Quy chế văn hoá công sở tại các cơ quan, đơn vị trường học và quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, học sinh, sinh viên ngành GD&ĐT tỉnh Điện Biên; các trường đưa nội dung xây dựng quy chế làm việc và văn hóa công sở trong Hội nghị cán bộ công nhân viên chức đầu năm học và quyết nghị để thực hiện. Tăng cường nâng cao đạo đức nhà giáo, kỷ luật, kỷ cương trong toàn ngành gắn liền với cuộc vận động “mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị. Trong học kỳ I, không có cán bộ quản lý, giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

Tổng số biên chế được giao năm 2022 là 1863 biên chế, đến 25/11/2022 được giao bổ sung 18 biên chế; tổng biên chế được giao năm 2022 là 1891 biên chế. Biên chế được giao năm 2023 là 1858 biên chế. Biên chế hiện có tính đến ngày 01/01/2023 là 1808 biên chế, trong đó 158 cán bộ quản lý, 1509 giáo viên, 141 nhân viên. Căn cứ vào số lượng biên chế hiện có, Phòng GD&ĐT phối hợp Ban Tổ chức và Nội vụ tham mưu với UBND huyện điều chỉnh giao số lớp, số học sinh, số lượng người làm việc cho các đơn vị trường học sát định mức quy định.

Năm học 2022 – 2023 tham mưu với UBND tiếp nhận 31 viên chức trong đó (05 giáo viên mầm non; 06 giáo viên THCS; 15 giáo viên tiểu học và 01 nhân viên).

Năm 2022 có 19 biên chế nghỉ hưu trước tuổi và thôi việc ngay theo Nghị định 143/2020/NĐ-CP. Năm 2022 thực hiện tinh giản biên chế là 33/1863 đạt 1,77% theo kế hoạch số 76-KH/TU ngày 12/12/2022 của Tỉnh ủy Điện Biên đạt 100%.

Triển khai thực hiện Quyết định số 771/QĐ-UBND ngày 06/08/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2019-2025”; Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 01/11/2020 phê duyệt Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS tỉnh Điện Biên giai đoạn 1 (2020-2025); chỉ đạo các trường tạo điều kiện cho

CBQL, giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo tham gia các lớp học để đảm bảo đạt chuẩn trình độ theo quy định của Luật giáo dục năm 2019. Tính đến 01/11/2021, có 178 CBQL, giáo viên có trình độ đào tạo chưa đạt chuẩn, chiếm 10,3% (trong đó có 4 CBQL, 174 giáo viên); hiện nay trừ những đồng chí sắp nghỉ hưu, còn lại 100% đội ngũ chưa đạt chuẩn đều tham gia các lớp học nâng chuẩn theo quy định⁹.

Phối hợp với Ban Tổ chức và Nội vụ tham mưu với UBND huyện quy hoạch cán bộ quản lý các trường giai đoạn 2021 – 2026 và 2026 – 2030; trong học kỳ I đã phối hợp tham mưu bổ nhiệm mới 01 Hiệu trưởng cấp Tiểu học; bổ nhiệm lại 08 cán bộ quản lý (mầm non: 03, Tiểu học: 05); Điều động luân chuyển 01 Hiệu trưởng Tiểu học, 01 Phó hiệu trưởng Mầm non).

Tiếp tục triển khai nhiều nội dung bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn chức danh nghề nghiệp và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục¹⁰.

+ Số viên chức được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đạt tỷ lệ 100%.

+ Số viên chức trở lên giữ chức vụ quản lý được bồi dưỡng năng lực, kỹ năng quản lý trước khi bổ nhiệm đạt tỷ lệ 100%, duy trì so với năm học trước.

+ Số viên chức được bồi dưỡng về đạo đức nghề nghiệp, cập nhập nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành đạt tỷ lệ 100% duy trì so với năm học trước.

Công tác xây dựng Đảng luôn được quan tâm, triển khai chỉ đạo; trong học kỳ I các trường đã kết nạp được 65 đảng viên; hiện toàn ngành có 65/65 chi bộ độc lập, với 1136 đảng viên, đạt 62,8% (*tăng 4,1% đảng viên so với cùng kỳ năm học trước*); 100% cán bộ quản lý có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên, trong đó có 02 cán bộ quản lý có trình độ Cao cấp lý luận.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; đổi mới quản lý và nâng cao hiệu quả của giáo dục thường xuyên

3.1. Giáo dục mầm non

Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ: Phòng GD&ĐT đã chỉ đạo các trường đảm bảo cho 100% trẻ đến trường đều được đảm bảo an toàn. Tăng cường công tác vệ sinh cá nhân, công tác quản lý chất lượng bữa ăn cho trẻ. Thực hiện có hiệu quả nguồn hỗ trợ bữa ăn trưa của nhà nước và duy trì sự hỗ trợ bữa ăn trưa của chương trình Quỹ trẻ nghèo vùng cao và Dự án nuôi em. Tổ chức cho 100% trẻ được ăn bán trú tại trường. Kết quả chăm sóc trẻ: 93,9% trẻ phát triển bình

⁹ Đối với cán bộ quản lý: Trên chuẩn là 99/164 đạt 60,4%; đạt chuẩn là 61/164 đạt 37,2%; chưa đạt chuẩn là 4/164 chiếm 2,4%. Đối với giáo viên: Trên chuẩn là 471/1524 đạt 30,9%; đạt chuẩn là 879/1524 đạt 57,7%; chưa đạt chuẩn là 174/1524 chiếm 11,4%.

¹⁰ Bồi dưỡng chính trị hệ 2022; chỉ đạo đội ngũ tham gia bồi dưỡng cốt cán, bồi dưỡng đại trà chương trình giáo dục phổ thông 2018 moodun 6,7,8 tên trang mạng LMS của Bộ GD&ĐT; tổ chức các chuyên đề cấp huyện đối với cấp mầm non, tiểu học, THCS.

Tiếp tục tạo điều kiện 9 cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học thạc sỹ và các CBQL, giáo viên tham gia học các lớp Trung cấp lý luận chính trị, lớp đảng viên mới.

thường về cân nặng, tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân chiếm 6,1%; 92,7% trẻ phát triển bình thường về chiều cao, tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi: chiếm 7,3%.

100% các trường được học 2 buổi/ngày theo chương trình GDMN, tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN như: Xây dựng và thực hiện chương trình giáo dục nhà trường, phát triển chương trình giáo dục mầm non gắn với thực tiễn, phù hợp với bối cảnh địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ. Tiếp tục chỉ đạo có hiệu quả các chuyên đề trong năm học: “Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm”, chuyên đề “Tôi yêu Việt Nam”, Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” ở 26/26 trường...Tổ chức cho 305 trẻ tại 6 trường được làm quen với tiếng Anh.

Phòng GD&ĐT đã chỉ đạo các trường tăng cường các hoạt động bồi dưỡng, hướng dẫn chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, tích cực các hoạt động sinh hoạt chuyên môn cấp trường, cấp cụm, cấp huyện dưới nhiều hình thức, đặc biệt phát huy hiệu quả của sinh hoạt chuyên môn dưới hình thức trực tuyến để tăng số lượng giáo viên được tham gia sinh hoạt.

3.2. Giáo dục tiểu học

Chỉ đạo các trường xây dựng Kế hoạch theo hướng linh hoạt, sáng tạo, phù hợp đối tượng học sinh, giáo dục địa phương. Tăng cường công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng dạy và học. Lập kế hoạch bồi dưỡng học sinh hoàn thành tốt, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành ở buổi học thứ hai, dạy học phân loại đối tượng học sinh nhằm đảm bảo tất cả các em đều đạt chuẩn kiến thức kỹ năng theo đúng quy định. Tiếp tục dạy học phân môn Tập làm văn ra đề theo hướng mở, tăng cường vốn từ cho học sinh, lồng ghép dạy học Tài liệu giáo dục địa phương; phòng chống biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, quốc phòng an ninh, xâm hại trẻ em, phòng chống dịch bệnh Covid-19, dạy học hoạt động trải nghiệm cho học sinh. Tổ chức thực hiện việc đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016, Thông tư 27/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ GD&ĐT. Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử và vận dụng linh hoạt thang nhận thức, năng lực, phẩm chất vào đánh giá quá trình học tập, rèn luyện của học sinh, giảm áp lực về hồ sơ sổ sách.

Chỉ đạo 100% các trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; triển khai hiệu quả Chương trình GDPT 2018; tích cực đổi mới phương pháp, kỹ thuật và hình thức tổ chức dạy học; đổi mới cách đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Chất lượng học sinh có sự chuyển biến rõ nét.

Phòng GD&ĐT tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng đội ngũ, tổ chức triển khai hiệu quả chuyên đề cấp huyện, giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình dạy học CTGDPT 2018; nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT, sử dụng Hanhtrangso và OLM trong dạy học; nâng cao phương pháp, kỹ thuật dạy học hiệu quả, tổ chức dạy thực hành các hoạt động dạy học môn tiếng Việt lớp 3 (CTGDPT 2018); Kỹ năng xây dựng kế hoạch và phương pháp, hình thức tổ chức tiết đọc thư viện. Hướng dẫn kiểm tra đánh giá và xây dựng ma trận đề đối với môn Tin học - Công nghệ lớp 3. Thành lập nhóm cốt cán thường xuyên kiểm tra, tư vấn giúp đỡ,

phân tích, đánh giá, có giải pháp khắc phục kịp thời. Các trường triển khai hiệu quả Chương trình GDPT 2018, chất lượng học sinh đã có sự chuyển biến rõ nét.

Kết quả chất lượng học kỳ I năm học 2022-2023: 9975/9995 (20 học sinh khuyết tật không đánh giá). Môn tiếng Việt hoàn thành tốt 4251/9975 đạt tỷ lệ 42,6%; Hoàn thành 5505/9975 đạt 55,2%; chưa hoàn thành: 219/9975 tỷ lệ 2,2%. Môn toán hoàn thành tốt 4314/ 9975 đạt tỷ lệ 43,3 %, hoàn thành 5418/9975 đạt 54,3%, chưa hoàn thành 243/9975 tỷ lệ 2,4% (vượt do thực hiện đánh giá HS lớp 1,2 theo thông tư 27/2020/TT-BGDĐT Quy định đánh giá HS tiểu học).

3.3. Giáo dục trung học

Chỉ đạo các trường thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục nhà trường đã xây dựng (chương trình, sách giáo khoa mới đối với lớp 6, lớp 7; các khối lớp 8, 9 tiếp tục thực hiện mô hình trường học mới); tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, áp dụng có hiệu quả các công cụ kiểm tra, đánh giá học sinh; linh hoạt trong tổ chức các hoạt động giáo dục và xây dựng kế hoạch bài dạy theo công văn 5512/BGDĐT-GDTrH của Bộ GD&ĐT; tổ chức phụ đạo học sinh yếu kém, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu ngay từ đầu năm học; lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, vận dụng kiến thức liên môn giải quyết các vấn đề thực tiễn trong các môn học, hoạt động giáo dục.

Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn cụm trường, cấp huyện; cơ bản giao quyền tự chủ cho các trường trong kiểm tra đánh giá chất lượng học kỳ I đối với tất cả các môn/hoạt động giáo dục; Phòng GD&ĐT thực hiện ra đề chung toàn huyện đối với 3 môn Ngữ văn, Toán, tiếng Anh. Kết quả:

Đối với lớp 6, 7: Xếp loại học tập: xếp loại Tốt chiếm 8,9%, Khá chiếm 33,8%, Đạt chiếm 53,3%, Chưa đạt chiếm 4,0%. Về rèn luyện: xếp loại Tốt chiếm 64%, Khá chiếm 29%, Đạt chiếm 6,7%, Chưa đạt chiếm 0,3%.

Đối với lớp 8,9: Xếp loại học tập: Hoàn thành tốt chiếm 8,4%, Hoàn thành chiếm 74,0%, có nội dung chưa hoàn thành chiếm 14,6% (so với cùng kỳ năm học trước tỷ lệ xếp loại Hoàn thành tốt giảm 3,1%; xếp loại chưa hoàn thành tăng 2,9%). Về Phẩm chất: xếp loại Tốt chiếm 66,9%, xếp loại Đạt chiếm 31,6%, cần cố gắng chiếm 1,5% (so với cùng kỳ năm học trước tỷ lệ xếp loại Tốt giảm 3,4%, cần cố gắng tăng 1,5%). Về Năng lực: xếp loại Tốt chiếm 13,5%, xếp loại Đạt chiếm 69,5%, cần cố gắng chiếm 17% (so với cùng kỳ năm học trước tỷ lệ xếp loại giảm tăng 1,8%; xếp loại cần cố gắng tăng 3,3%).

3.4. Công tác Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các trường lựa chọn những giáo viên có chuyên môn vững dạy các lớp theo chương trình giáo dục phổ thông mới; 100% các trường tiểu học, THCS đã hoàn thành công tác bồi dưỡng đại trà giáo viên 6/9 và hoàn thành bồi dưỡng CBQL, giáo viên cốt cán mô đun 6, 7, 8 chương trình giáo dục phổ thông 2018; hoàn thành công tác lựa chọn sách giáo khoa lớp 3, lớp 7 năm học 2022-2023 và phối hợp với các nhà xuất bản sách tổ chức tập huấn hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 3, 7 cho

cán bộ quản lý, giáo viên các trường; chỉ đạo tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn cấp trường, cụm trường, cấp huyện và tổ chức tốt công tác bồi dưỡng chuyên môn hè năm 2022 về công tác xây dựng kế hoạch, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; nhờ đó đã kịp thời giải đáp các khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện chương trình của đội ngũ.

3.5. Công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu, học sinh giỏi, tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học

Được chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, tổ chức các cuộc thi học sinh cấp huyện theo quy định của Bộ, Sở GD&ĐT, tham gia có hiệu quả cuộc thi cấp tỉnh (Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh THCS cấp huyện, cấp tỉnh; Thi học sinh giỏi giải toán trên máy tính cầm tay cấp huyện, cấp tỉnh; thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp huyện). Tổ chức thành công Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện đối với cấp mầm non và THCS, thành lập đoàn giáo viên tham gia Hội thi cấp tỉnh trong tháng 2-3/2023¹¹.

Tổ chức thành công Hội thi “Giai điệu tuổi hồng” dành cho học sinh phổ thông huyện Điện Biên lần thứ VI, năm 2022; tham gia cấp tỉnh đạt giải Ba toàn đoàn; tham gia Hội thao truyền thống Sở GD&ĐT đạt nhiều huy chương vàng.

3.6. Giáo dục thường xuyên

Chỉ đạo các trường tổ chức tốt tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2022; nâng cao hiệu quả hoạt động trung tâm HTCD các xã; tham mưu UBND huyện triển khai đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” xã năm 2022; tổng kết hoạt động trung tâm HTCD các xã năm 2022 và xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2023.

3.5. Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” huyện Điện Biên; thực hiện nghiêm túc hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đối với lớp 6, chương trình hoạt động giáo dục hướng nghiệp lớp 9; ngoài ra nội dung giáo dục hướng nghiệp còn được tích hợp trong các môn học, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, góp phần phát huy tiềm năng sáng tạo và giúp các em thích ứng với cuộc sống, môi trường và định hướng nghề nghiệp trong tương lai của học sinh.

¹¹ Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh THCS cấp huyện có 20/32 sản phẩm đạt giải đạt 62,5% (trong đó 01 Giải Nhất, 01 Giải Nhì, 05 Giải Ba, 13 Giải Khuyến khích). Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh THCS cấp tỉnh có 02/02 sản phẩm đạt giải đạt 100% (trong đó: 01 Giải Nhì, 01 Giải Ba.). Thi học sinh giỏi giải toán trên máy tính cầm tay cấp huyện; kết quả 27/47 học sinh đạt giải, đạt 57,4% (trong đó 01 giải Nhất, 02 giải Nhì; 05 giải Ba; 19 giải KK). Tham gia thi học sinh giỏi giải toán trên máy tính cầm tay cấp tỉnh; kết quả 17/20 học sinh đạt giải, đạt 85% (trong đó 01 giải Nhì; 01 giải Ba; 15 giải KK). Thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp huyện; kết quả 168/292 học sinh đạt giải, đạt 57,5% (trong đó 3 giải Nhất, 8 giải Nhì; 28 giải Ba; 129 giải KK).

Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện: tổng số 275/282 giáo viên được công nhận GVDG đạt 97,5%.

3.6. Công tác giáo dục dân tộc

Với tỷ lệ học sinh dân tộc chiếm 75,6% nên công tác giáo dục dân tộc luôn được quan tâm, chỉ đạo thường xuyên; các trường đẩy mạnh việc dạy học sát đối tượng, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tinh thần đoàn kết; thường xuyên quan tâm, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng học sinh để có những giải pháp linh hoạt, kịp thời trong công tác chăm sóc, giáo dục học sinh, nhất là các trường có học sinh ở bán trú; các trường đã tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa thu hút được nhiều học sinh tham gia (tổ chức thi văn nghệ giữa các lớp, tổ chức Tết trung thu, gói bánh chưng, tổ chức tất niên cho học sinh...), qua đó giúp các em giữ gìn nhiều nét đẹp văn hóa của dân tộc; đồng thời các trường mầm non, tiểu học đẩy mạnh việc tăng cường tiếng Việt cho học sinh; thực hiện nghiêm túc các chính sách hỗ trợ Nhà nước cho học sinh theo quy định¹².

Toàn huyện có 14 trường có học sinh ở bán trú với tổng số 2.534 học sinh bán trú (trong đó có 8 trường PTDTBT với 1468 học sinh ở bán trú)¹³.

3.7. Công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ

Công tác phổ cập giáo dục – xóa mù chữ luôn được quan tâm, chỉ đạo sát sao, cùng với sự quyết liệt đề ra các giải pháp của ngành, của các trường để hoàn thành các nhiệm vụ năm học; ngành GD&ĐT huy động được sự vào cuộc của chính quyền, đoàn thể các xã, các trường THPT, TTGDNN-GDTH, trường Cao đẳng nghề của tỉnh cùng chung tay, phối hợp với ngành GD&ĐT hoàn thành tốt các chỉ tiêu phổ cập giáo dục – xóa mù chữ năm 2022, được đoàn kiểm tra của tỉnh đánh giá cao, UBND đã công nhận 21/21 xã duy trì đạt chuẩn: PCGDMNTNT, PCGD TH MĐ3, PCGDTHCS MĐ3, XMC MĐ2 (đạt 100% kế hoạch giao).

3.8. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, đảm bảo an toàn trường học

Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn trường học được đẩy mạnh; các văn bản được triển khai kịp thời tới đội ngũ nhà giáo, học sinh với các hình thức đa dạng, kịp thời¹⁴; trong học kỳ I, không có hiện tượng mất an toàn trong các nhà trường.

¹² Chính sách miễn giảm, hỗ trợ học phí; Chính sách hỗ trợ học sinh ở xã thôn đặc biệt khó khăn; Chính sách hỗ trợ học sinh khuyết tật; Chính sách hỗ trợ học sinh dân tộc rất ít người; Chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ.

¹³ 14 trường có học sinh ở bán trú với tổng số 2.593 học sinh (TH: 8 trường, 1328 học sinh; THCS 6 trường, 1265 học sinh), trong đó có 8 trường PTDTBT với 1468 học sinh ở bán trú (THCS 2 trường 685 học sinh; TH 6 trường với 783 học sinh).

¹⁴ Văn bản số 897/PGDĐT-VP, 23/08/2022, thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, năm học 2022-2023; Quyết định số 2136/QĐ-SGDĐT, ngày 29/5/2020 của Sở GD&ĐT về ban hành quy chế văn hoá công sở tại các cơ quan, đơn vị, trường học và quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, học sinh, sinh viên ngành GD&ĐT tỉnh Điện Biên. Cuộc vận động “Hai không”, cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”, phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”; tổ chức thành công bồi dưỡng hè năm 2022 cho 100% CBQL, GV và nhân viên 65/65 trường.

Văn bản số 1126/PGDĐT-VP, 28/9/2022 tăng cường phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục; Văn bản số 1101/PGDĐT-VP ngày 30/09/2022 về việc triển khai giáo dục an toàn giao thông cấp THCS năm học 2022-2023; Văn bản số 1126/PGDĐT-VP ngày 04/10/2022 về việc tăng cường phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục;

Công tác giáo dục thể chất được thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT về công tác GDTC trong các nhà trường, đảm bảo thời gian, thời lượng; phát triển năng lực và tạo sự hứng thú yêu thích của học sinh khi tham gia giờ học thể dục. Phòng GD&ĐT tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các nhà trường triển khai tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, bài võ cổ truyền. Các nhà trường đẩy mạnh việc thành lập các câu lạc bộ thể thao nhằm nuôi dưỡng và phát triển nguồn lực học sinh năng khiếu.

3.9. Công tác y tế trường học, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

Công tác phòng, chống dịch bệnh được các trường triển khai thực hiện nghiêm túc; Phòng GD&ĐT tăng cường viên chức kiêm nhiệm công tác y tế trường học cho các trường còn thiếu; các trường tích cực phối hợp với trạm y tế để tổ chức khám sức khỏe, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cách phòng chống các dịch bệnh cho học sinh. Phòng GD&ĐT phối hợp với Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh, Trung tâm Y tế huyện tổ chức tập huấn trực tuyến nâng cao kiến thức về vệ sinh thực phẩm và năng lực chuyên môn về y tế trường học, công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 cho các trường trực thuộc. Các trường xây dựng các phương án phòng chống dịch bệnh tại trường; thực hiện tốt quy định vệ sinh trường học; trong học kỳ I không có hiện tượng ngộ độc thực phẩm xảy ra trong các nhà trường.

4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ

Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa đội ngũ giáo viên ngoại ngữ phổ thông đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình ngoại ngữ hệ 10 năm: Toàn huyện có 79 giáo viên tiếng Anh (TH: 47, THCS: 32); trong đó 66/79 giáo viên có trình độ Đại học (đạt 83,5%), 77/79 giáo viên đạt bậc 4 theo khung năng lực ngoại ngữ (đạt 97,5%). Công tác tự bồi dưỡng đạt chuẩn năng lực của giáo viên được thực hiện thường xuyên, giáo viên không ngừng tự trau dồi, học hỏi nâng cao năng lực sư phạm, năng lực chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu môn học.

39/39 trường TH, THCS thực hiện dạy tiếng Anh hệ 10 năm (khối 4,5,8,9 với tổng số 7.200 học sinh) và theo Chương trình GDPT 2018 (đối với khối 3,6,7 với 5.537 học sinh). Chỉ đạo các trường thực hiện đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ của học sinh theo chuẩn đầu ra theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT; giáo viên tăng cường sử dụng đồ dùng trực quan, tranh ảnh; thiết kế các tình huống tương đồng và chọn lựa các nội dung kiến thức phù hợp với học sinh trong dạy học tiếng Anh; Khai thác các nguồn tài liệu phong phú trên mạng phù hợp với hứng thú và nhận thức của học sinh; Thành lập câu lạc bộ tiếng Anh, sử dụng sổ tay hướng dẫn xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ nhằm tăng cường năng lực tiếng Anh cho học sinh và giáo viên, mở rộng vốn hiểu biết văn hóa, hình thành năng lực tự học, bồi dưỡng kỹ năng tổ chức, làm việc nhóm...

Các trường tích cực sử dụng phòng học, các trang thiết bị nghe nhìn (máy chiếu, máy tính, loa đài...) đã được trang cấp để thực hiện đổi mới phương pháp dạy và học ngoại ngữ.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục, thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Các trường tăng cường sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học; công tác bồi dưỡng, tập huấn trực tuyến được sử dụng thường xuyên, có hiệu quả; các trường quan tâm, chú trọng công tác bồi dưỡng nâng cao kỹ năng sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ¹⁵. Phòng GD&ĐT phối hợp với Công ty Viettel triển khai thí điểm hệ thống quản lý trường học SMAS 3.0 đối với cấp THCS, góp phần giảm tải áp lực về hồ sơ đối với giáo viên. Phối hợp với Sở Thông tin & Truyền thông tỉnh Điện Biên hướng dẫn các trường đăng ký mẫu chữ ký để chuẩn bị thực hiện số hóa.

6. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

Tiếp tục thực hiện phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ cho các trường trong việc quản lý về tài chính, tài sản gắn với trách nhiệm người đứng đầu; các trường xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để quản lý nguồn kinh phí được giao và các nguồn xã hội hóa để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Cơ sở vật chất các trường tiếp tục được quan tâm, đầu tư, nâng cấp từ nguồn ngân sách và các nguồn xã hội hóa từ nhân dân, các tổ chức xã hội... cơ bản đáp ứng việc dạy và học trong các nhà trường. Các trường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ học sinh chuẩn bị sách giáo khoa cho học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 đối với cấp tiểu học và lớp 6, lớp 7 cấp THCS theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho học sinh; Phòng GD&ĐT đã cân đối một phần ngân sách sự nghiệp giáo dục được giao để mua SGK, sách giáo viên bổ sung cho thư viện nhà trường¹⁶; vận động học sinh quyên góp, ủng hộ lại sách giáo khoa đã qua sử dụng; rà soát số sách giáo khoa trong thư viện cho học sinh diện chính sách mượn; quan tâm đến những học sinh thuộc diện hộ nghèo, mồ côi, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Thực hiện rà soát, tổng hợp nhu cầu đăng ký và mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu cho các trường đáp ứng việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 và công tác dạy và học trong các trường mầm non. Chỉ đạo các trường sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đồ dùng, trang thiết bị, không để xảy ra lãng phí; thực hiện nghiêm túc việc tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư, mua sắm cơ sở vật chất và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Phòng GD&ĐT, các trường thực hiện đúng các quy định về quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được giao theo quy định và các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2022-2023 theo quy định HĐND tỉnh, UBND tỉnh; Phòng GD&ĐT phê duyệt kế hoạch vận động tài trợ xã hội hóa của các trường. Các trường làm tốt công tác

¹⁵ Các trường đã tổ chức 86 buổi bồi dưỡng công nghệ thông tin cho trên 2000 lượt cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia với các nội dung: Tập huấn dạy học trực tuyến; hướng dẫn nhập dữ liệu phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia, tập huấn hướng dẫn cách tạo hiệu ứng trong Power Point, liên kết các slide trong bài giảng, tập huấn sử dụng phần mềm phổ cập GD xóa mù chữ, Tập huấn phần mềm Camtasia8 cắt ghép ảnh, video...

¹⁶ Phòng GD&ĐT bố trí kinh phí mua bổ sung 362 bộ giáo khoa lớp 3, lớp 7 cho thư viện các trường để đảm bảo đủ SGK cho những học sinh có hoàn cảnh khó khăn được mượn học, không để học sinh nào bị thiếu sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

tuyên truyền trong đội ngũ nhà giáo và phụ huynh học sinh; quán triệt thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, đảm bảo thực hiện thu đúng, thu đủ, không được lạm thu, không gây bức xúc trong dư luận xã hội và người dân; đồng thời thực hiện nghiêm túc công tác công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT. Thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục, Trong học kỳ I, Phòng GD&ĐT, các trường đã tích cực huy động, kêu gọi sự ủng hộ của các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm trong và ngoài tỉnh được trên 3.837.770 đồng đầu tư cho giáo dục (*trong đó khoảng 387 triệu tu sửa, xây dựng cơ sở vật chất; khoảng 3,4 tỷ hỗ trợ ăn bán trú, trao học bổng, hỗ trợ đồ dùng học tập, quần áo ấm, chăn ấm cho học sinh...*) góp phần tích cực trong công tác huy động, duy trì sĩ số học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục và tăng cường cơ sở vật chất cho các trường.

Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng tới cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, cha mẹ học sinh và học sinh nội dung các chính sách hiện hành của Nhà nước đối với học sinh. Tổ chức xét duyệt học sinh hưởng chính sách hỗ trợ kịp thời, Phòng GD&ĐT đã tham mưu UBND huyện phê duyệt danh sách học sinh được hưởng các chính sách theo quy định học kỳ I và năm học 2022-2023; chỉ đạo các trường chi trả chế độ cho học sinh công khai, minh bạch, đúng đối tượng.

7. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao

Tiếp tục tham mưu UBND huyện chỉ đạo triển khai kế hoạch 2825/KH-UBND ngày 27/12/2021 về xây dựng xã hội học tập huyện Điện Biên, giai đoạn 2021-2030; triển khai thực hiện công văn số 2826/UBND-KGVX ngày 31/8/2021 của UBND tỉnh Điện Biên Về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030. Tham mưu cho UBND huyện kiểm tra, đánh giá, xếp loại đơn vị học tập theo đúng hướng dẫn tại Hướng dẫn số 2723/2020/QĐ-UBND, ngày 16/9/2020 của UBND tỉnh Điện Biên về việc thực hiện Thông tư số 22/2020/TT-BGDĐT ngày 06/8/2020 của Bộ GD&ĐT; chỉ đạo các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, chính quyền các xã cùng chung tay, phối hợp với ngành GD&ĐT hoàn thành các chỉ tiêu phổ cập giáo dục – xóa mù chữ năm 2022.

Tham mưu UBND huyện Kế hoạch số 2974/KH-UBND, ngày 13/12/2022 về triển khai Đề án phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, huyện Điện Biên để huy động các nguồn lực và lộ trình thực hiện đảm bảo đội ngũ đạt chuẩn theo quy định và hoàn thành kế hoạch UBND tỉnh.

VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Năm học 2022-2023, Phòng GD&ĐT tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của UBND tỉnh, Sở GD&ĐT, Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, sự phối hợp của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện, cấp ủy, chính quyền các xã;

nhất là sự chung sức, đồng lòng của toàn thể đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh trong toàn ngành và sự phối hợp của gia đình học sinh, sự nghiệp giáo dục và đào tạo tiếp tục phát triển và hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch tỉnh giao năm học 2022-2023.

Toàn ngành duy trì tốt kỷ cương, nề nếp, khối đoàn kết nội bộ; thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động và phong trào thi đua. Công tác quản lý tiếp tục được đổi mới; tích cực chủ động trong công tác tham mưu và triển khai kịp thời văn bản chỉ đạo của các cấp tới các đơn vị trường.

Các điều kiện cho năm học mới được quan tâm, triển khai thực hiện có hiệu quả; công tác chỉ đạo thực hiện đảm bảo an ninh, an toàn trường học được đẩy mạnh. Công tác bồi dưỡng đội ngũ được triển khai có hiệu quả; đặc biệt là công tác bồi dưỡng đội ngũ thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; hoạt động chuyên môn, hoạt động dạy và học đi vào nề nếp; việc nâng cao chất lượng giáo dục, chăm sóc học sinh ở bán trú được quan tâm, chỉ đạo. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch thời gian năm học, nội dung giáo dục, quy chế chuyên môn ngay từ đầu năm học.

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, phổ cập giáo dục các cấp học được triển khai tích cực, hiệu quả; tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 đạt cao.

Các điều kiện đảm bảo thực hiện kế hoạch được chú trọng; công tác xã hội hóa giáo dục tiếp tục được đẩy mạnh. Các chính sách của nhà nước hỗ trợ cho cán bộ, giáo viên, học sinh được thực hiện nghiêm túc. Công tác truyền thông tiếp tục được đẩy mạnh.

2. Những vấn đề nổi cộm, bức xúc ở cơ sở: Không

3. Hạn chế, khó khăn, nguyên nhân

3.1. Về Biên chế, đội ngũ: Biên chế được giao năm 2023 là 1858 biên chế so với định mức quy định còn thiếu 167 biên chế (giáo viên mầm non thiếu 78 biên chế, giáo viên tiểu học thiếu 24 biên chế; nhân viên (thư viện, thiết bị, y tế, kế toán thiếu 65 biên chế). Nguyên nhân năm 2022 tiếp tục cắt giảm 33 biên chế. Tỷ lệ giáo viên hiện nay đối với cấp học Mầm non là 1,75 giáo viên/lớp; giáo viên tiểu học là 1,44 giáo viên/lớp. Hiện nay so với biên chế hiện có so với được giao năm 2023 còn thiếu 50 biên chế (đang hợp đồng 36 biên chế). Nhiều điểm trường mầm non vùng ngoài đa số 1 giáo viên/1 lớp vừa tổ chức nấu ăn bán trú cho trẻ vừa thực hiện công tác chăm sóc giáo dục và lại là học sinh lớp ghép 2-3 độ tuổi nên khó khăn trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

3.2. Về Cơ sở vật chất

Mặc dù cơ sở vật chất để đảm bảo nâng cao chất lượng giáo dục cho các trường đã được đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa nhưng chưa đáp ứng được sự phát triển về quy mô và yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục: còn 4% số phòng tạm (*phòng học, phòng chức năng, phòng công vụ, phòng ở bán trú học sinh*), diện tích nhiều phòng học còn hẹp. Nguyên nhân do nhiều phòng xây dựng từ giai đoạn

trước, diện tích hẹp; nguồn vốn đầu tư cho giáo dục, nguồn xã hội hóa giáo dục không đáp ứng đủ yêu cầu thực tế tại các trường.

Phần thứ hai **NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022 - 2023**

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục chỉ đạo các trường tuyên truyền, quán triệt thực hiện tốt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Chỉ thị nhiệm vụ năm học của UBND tỉnh, huyện Điện Biên; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua, duy trì tốt khối đoàn kết nội bộ, kỷ luật, kỷ cương trong toàn ngành; đội ngũ cán bộ công chức viên chức chấp hành nghiêm túc chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Tiếp tục đẩy mạnh huy động trẻ nhà trẻ ra lớp, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng; tăng cường các giải pháp nhằm hạn chế tình trạng học sinh bỏ học và đi học không chuyên cần nhất là dịp Tết Nguyên Đán, giáp hạt và mùa vụ. Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động trong hè 2023.

3. Thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; đảm bảo an ninh, an toàn trường học; chú trọng các giải pháp đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh.

4. Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo chuyên môn.

4.1. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, cho học sinh và đạo đức nghề nghiệp cho giáo viên; xây dựng văn hóa học đường, môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng chống dịch bệnh trong các nhà trường.

4.2. Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục đã xây dựng, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng giáo dục học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, công tác phụ đạo, dạy học 2 buổi/ngày, giảm tỷ lệ học sinh yếu kém, tăng tỉ lệ học sinh khá giỏi; đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp và phân luồng trong giáo dục phổ thông.

Nâng cao chất lượng dạy tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học; dạy và học môn tiếng Anh và môn tin học trong các nhà trường. Chỉ đạo nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm HTCD các xã.

Chỉ đạo triển khai chuẩn bị tốt sách giáo khoa lớp 4, lớp 8 năm học 2023 – 2024.

4.3. Tập trung bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ, nhất là bồi dưỡng đội ngũ CBQL, giáo viên phổ thông thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; hoàn thành công tác bồi dưỡng đại trà modul 6, 7, 8 cho CBQL, giáo viên phổ thông các trường trước 30/5/2023; tạo điều kiện CBQL, giáo viên, nhân viên theo học các lớp nâng cao trình độ đào tạo, các lớp học bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý,

dạy học và bồi dưỡng đội ngũ. Tăng cường chỉ đạo công tác phát triển Đảng trong các trường học.

5. Tổ chức phù hợp, có hiệu quả các cuộc thi giao lưu của học sinh, giáo viên; bồi dưỡng tốt đội tuyển học sinh giỏi lớp 9 và đoàn giáo viên tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trong học kỳ II. Chỉ đạo kiểm tra học kỳ II, tổng kết năm học 2022-2023 theo quy định.

6. Tiếp tục thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục; thực hiện nghiêm túc công tác dân chủ, tự đánh giá, công tác kiểm tra nội bộ gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục; thực hiện quy chế công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT.

7. Tiếp tục thực hiện kế hoạch kiểm tra năm học 2022 – 2023 và kiểm tra việc thực hiện kết luận sau kiểm tra. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định. Tăng cường quản lý, giám sát, kiểm tra việc thu, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp, kiểm tra việc quản lý tài sản công, xây dựng cảnh quan tại các trường.

Chuẩn bị tốt các điều kiện đón đoàn thanh tra của Sở GD&ĐT trong tháng 10/2023.

8. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức; gắn kết quả đánh giá với bố trí, sử dụng. Phối hợp với Ban Tổ chức và Nội vụ tham mưu UBND huyện luân chuyển, bổ nhiệm CBQL, luân chuyển giáo viên, xây dựng phương án tiếp nhận, tuyển dụng viên chức năm 2023. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 102/NĐ-CP, ngày 30/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với y tế và giáo dục.

9. Hướng dẫn công tác tuyển sinh năm học 2023-2024. Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục năm 2024 (năm học 2024-2025).

10. Tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo. Thực hiện đúng đủ, kịp thời các chế độ chính sách của Nhà nước đối với cán bộ, giáo viên và học sinh. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác XHH giáo dục để phát triển giáo dục trên địa bàn huyện.

11. Tăng cường truyền thông về giáo dục và đào tạo; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời, đúng quy định. Thực hiện công tác thi đua khen thưởng cuối năm học 2022-2023 đúng quy định, công bằng, khách quan. Tiếp tục đẩy mạnh và thực hiện hiệu quả công tác pháp chế, cải cách hành chính.

12. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch nghỉ và đón Tết Nguyên đán, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông trong dịp Tết.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đẩy mạnh thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua. Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị, xây dựng khối đoàn kết trong các nhà trường.

2. Làm tốt công tác tham mưu với Huyện ủy, HĐND, UBND huyện; phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành đoàn thể huyện, UBND các xã trong phát triển

giáo dục và đào tạo. Kết hợp chặt chẽ với gia đình và xã hội trong công tác giáo dục và huy động học sinh ra lớp.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý chỉ đạo. Tập trung kiểm tra, nắm bắt tình hình thực hiện nhiệm vụ của các trường. Tăng cường công tác kiểm tra của phòng GD&ĐT, công tác kiểm tra nội bộ của Hiệu trưởng. Phát huy vai trò các đoàn thể, đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục. Tăng cường bồi dưỡng trực tiếp, gián tiếp, qua mạng để nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên các trường; Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả sử dụng các phần mềm trong công tác quản lý; sử dụng triệt để các đồng dùng, thiết bị được trang cấp.

5. Đa dạng hóa các hình thức thông tin, truyền thông. Tăng cường thông tin, tuyên truyền các kết quả giáo dục đã đạt được, quảng bá hình ảnh nhà trường, các hoạt động đổi mới của ngành.

6. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các trường nhất là đối với các trường vùng khó khăn, trường kiểm định chất lượng, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục để huy động các nguồn lực tu sửa nâng cấp cơ sở vật chất, làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài.

7. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng động viên khuyến khích kịp thời các cá nhân điển hình tiên tiến trong năm học; xử lý nghiêm những cán bộ, giáo viên và học sinh vi phạm nội quy, quy chế chuyên môn, vi phạm pháp luật. Nâng cao chất lượng công tác phổ biến giáo dục pháp luật; tăng cường an toàn, an ninh trường học.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị UBND tỉnh giao đủ số người làm việc năm 2023 đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, ngày 16 tháng 03 năm 2015 của liên Bộ: Bộ GD&ĐT và Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT, ngày 12 tháng 07 năm 2017 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I và nhiệm vụ trọng tâm học kỳ II năm học 2022 – 2023 của Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Phòng GD&ĐT (hscv);
- Chuyên môn MN, TH, THCS (hscv);
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Đặng Quang Huy